

Bản án số: 08/2024/HS-ST  
Ngày: 15-3-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Văn Hàm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Thư.

Bà Lương Thị Kim Viện.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đình Hiếu – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã M.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS, ngày 16/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 01/3/2024 đối với bị cáo:

**Khoàng Văn V**, tên gọi khác: không; Sinh năm 1977, tại: Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản L, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Khoàng Văn B, sinh năm 1957; con bà: Lò Thị Ph, sinh năm: 1960; Bị cáo có vợ: Chị Lò Thị N, sinh năm 1975; Bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 30/10/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 25/4/2021, bị cáo chấp hành xong trở về địa phương; Tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Khoàng Kim A, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Bản L, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/12/2023, Khoàng Văn V một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu DETECH, BKS: 27AA-030.40 đi đến cây xăng số 23, thuộc tổ 5, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông, khoảng 40 tuổi, V không quen biết trông giống người nghiện ma túy. Qua trao đổi, người đàn ông đó đồng ý bán heroine cho V với giá 200.000 đồng. V lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng trong túi quần đang mặc bên phải đưa cho người đàn ông đó, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho V 01 gói heroine, gói bằng túi nilon màu trắng. V cầm gói heroine, không mở ra kiểm tra bên trong mà cầm ở lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến 12 giờ 10 phút ngày 01/12/2023, tại khu vực phía sau chợ N, thuộc tổ 1, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an thị xã M bắt quả tang Khoàng Văn V đang tàng trữ trái phép 0,33 gam heroine tại lòng bàn tay trái của V mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ của Khoàng Văn V: 0,33 gam heroine, gửi toàn bộ vật chứng để giám định, hoàn lại 0,16 gam heroine sau giám định; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH BKS: 27AA-030.40; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, bên trong có sim số 0347654018.

Tại bản kết luận giám định số 1644/KL-PC09 ngày 07/12/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định, thu giữ của bị cáo Khoàng Văn V là ma túy loại Heroine. Hoàn lại 0,16 gam Heroine sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSML ngày 16/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Khoàng Văn V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa phân tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Khoàng Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt bị cáo Khoàng Văn V từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2023.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân về tội danh cũng như hình phạt; Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại các lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt cháu Khoàng Kim A trình bày chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH BKS: 27AA-030.40 là tài sản riêng của cháu,

mẹ cháu mua cho cháu. Bị cáo tự ý lấy xe của cháu đi làm gì cháu không biết, cháu đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho cháu để lấy phương tiện đi lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 10 giờ ngày 01/12/2023, Khoảng Văn V một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu DETECH, BKS: 27AA-030.40 đi đến cây xăng số 23, thuộc tổ 5, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông, khoảng 40 tuổi, V không quen biết trông giống người nghiện ma túy. Qua trao đổi, người đàn ông đó đồng ý bán heroine cho V với giá 200.000 đồng. V lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng trong túi quần đang mặc bên phải đưa cho người đàn ông đó, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho V 01 gói heroine, gói bằng túi nilon màu trắng. V cầm gói heroine, không mở ra kiểm tra bên trong mà cầm ở lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Lời khai của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; kết quả giám định phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi tàng trữ Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên là nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Khoảng Văn V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Khoảng Văn V là người có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xoá án tích cụ thể: Ngày 30/10/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 25/4/2021, bị cáo chấp hành xong trở về địa phương. Đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xoá án tích. Do vậy HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[3]. Về hình phạt chính: Ma túy gây tác hại nhiều mặt của đời sống xã hội, đồng thời nó cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Từ những phân tích ở các đoạn [1]. [2] và tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân

thị xã M đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo Khoảng Văn V không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án:

Số Heroine thu giữ của bị cáo là 0,33 gam Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ vật chứng để giám định. Sau khi có kết quả giám định cơ quan giám định đã hoàn lại 0,16 gam. Đây là vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, bên trong có sim số 0347654018 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH BKS: 27AA-030.40 màu trắng, đen, số khung: RLHJA392MY438970, số máy: JA39E2464157, cũ đã qua sử dụng. Chiếc xe máy này bị cáo tự ý lấy của con ruột đi mua ma túy. Cháu A không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên HĐXX trả lại xe máy cho cháu A. Theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người đàn ông, khoảng 40 tuổi theo lời khai của bị cáo là người đã bán heroine cho bị cáo ngày 01/12/2023. Tuy nhiên, bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ của người đàn ông đó nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M không có cơ sở để xác minh, làm rõ trong vụ án này.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lý trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Khoảng Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Khoảng Văn V 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2023.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam (*Không thấy mười sáu gam*) Heroine vật chứng còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, bên trong có sim số 0347654018.

- Trả lại cháu Khoảng Kim A; sinh năm 2002; Nơi cư trú: Bản L, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên, 01 xe máy nhãn hiệu DETECH BKS: 27AA-030.40 màu trắng, đen, số khung: RLHJA392MY438970, số máy: JA39E2464157, cũ đã qua sử dụng.

*(Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã M. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã M ngày 21/02/2024).*

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/3/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã M;
- Đội điều tra Công an thị xã M;
- Cơ quan THAHS CA thị xã M;
- Chi cục THA dân sự thị xã M;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thân Văn Hàm**

**Các Hội thẩm nhân dân:**

**Thẩm phán  
Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Linh – Lò Thị Kim Duyên**

**Thân Văn Hàm**

